***Tiết 87,88 Đọc hiểu văn bản***

**THỀ NGUYỀN VÀ VĨNH BIỆT (2 tiết)**

(Trích *Rô-mê-ô và Giu-li-et*)

**SẾCH-XPIA**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về yêu cầu cần đạt:**

- Nắm được những nét khái quát về tác giả, tác phẩm.

- Hiểu được tình yêu cao đẹp, bất chấp thù hận giữa hai dòng họ của Rô-mê-ô và Giu-li-ét.

- Hiểu được đặc sắc của thiên tài Sếch-xpia: miêu tả tâm trạng qua ngôn ngữ độc thoại và đối thoại.

- Thấy được diễn biến tâm trạng nhân vật qua ngôn ngữ đối thoại và độc thoại. Từ đó hiểu được xung đột giữa khát vọng tình cảm cá nhân và hận thù dai dảng giữa hai dòng họ; quyết tâm của hai người hướng tới hạnh phúc.

- Cảm nhận được sức mạnh của tình yêu chân chính, tình người cao đẹp là động lực giúp con người vượt qua mọi định kiến, hận thù.

- Rèn luyện kĩ năng phân tích xung đột kịch, ngôn ngữ kịch, hành động kịch…

**2. Về năng lực**

***a. Năng lực chung***

- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm.

- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà.

- Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản.

***b. Năng lực đặc thù***

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản *Thề nguyền và vĩnh biệt*

- Năng lực nhận diện các yếu tố hình thức (ngôn ngữ, bối cảnh…) và nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa, bài học….) của văn bản.

**3. Về phẩm chất**

- Giúp HS nhận thức được tình yêu chân chính bao giờ cũng tạo ra tình cảm và nhân cách trong sáng và nâng đỡ, tình người cao đẹp là động lực giúp con người vượt qua mọi định kiến và thù hận.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giáo án, tài liệu tham khảo, kế hoạch bài dạy

- Phiếu học tập, trả lời câu hỏi

- Bảng giao nhiệm vụ cho HS hoạt động trên lớp

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho HS ở nhà.

- Khổ A0 cho hoạt động nhóm (Kỹ thuật khăn trải bản)

**2. Chuẩn bị của học sinh**

- SGK, SBT Ngữ văn 11, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

- Tuyển tập kịch Sếch-xpia, tranh minh hoạt vở Rô-mê-ô và Giu-li-ét; tranh phóng to chân dung Sếch-xpia.

- Xem các đoạn kịch trên youtube, xem phim, đọc phân vai...

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

*a. Mục tiêu:* Tạo tâm thế, tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

*b. Nội dung:*

Cách 1: GV đặt cho HS trả lời những câu hỏi mang tính gợi mở vấn đề.

Cách 2: GV chiếu một đoạn giới thiệu ngắn video về tác giả hoặc trích đoạn kịch để tạo không khí lớp học.

Cách 3: Sân khấu hóa tác phẩm một phần đoạn trích do HS đảm nhận.

*c. Sản phẩm:* Nhận thức và thái độ học tập của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi: Nhìn vào hình ảnh trên, em liên tưởng đến đất nước nào, thời đại nào?





HS trả lời câu hỏi, GV mời 2 - 3 HS chia sẻ.

GV nhận xét, đánh giá, dẫn dắt vào bài học: Thời đại Phục hưng ở Châu Âu là thời đại “khổng lồ đẻ ra những con người khổng lồ về tư tưởng, văn hoá nghệ thuật, khoa học…”. Uy-li-am Sếch- xpia- nhà viết kịch vĩ đại là tên tuổi tiêu biểu nhất của nước Anh. Để hiểu sâu sắc hơn về thể loại kịch cũng như tác giả Sech-xpia và tác phẩm “Rô-mê-ô và Giu-li-et” chúng ta cùng tìm hiểu đoạn trích “*Thề nguyền và vĩnh biệt*” trong tiết học hôm nay.

**HOẠT ĐỘNG 2. ĐỌC VÀ TÌM HIỂU CHUNG**

*a. Mục tiêu*: Giúp HS hình thành các kiến thức mới về bi kịch, cách đọc hiểu văn bản kịch.

*b. Nội dung, sản phàm và cách thức tổ chức*: HS sử dụng SGK chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi liên quan đến thể loại bi kịch và văn bản *Thề nguyền và vĩnh biệt.*

*c. Sản phẩm:*HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

*d. Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Dự kiến sản phẩm** |
| Giới thiệu chung: Từ thế kỉ XV-XVII, ở Châu Âu là thời đại Phục Hưng, thời đại khổng lồ đẻ ra những con người khổng lồ về tư tưởng, văn hóa nghệ thuật, khoa học, triết học...mà Uy-li-am Sếch-xpia ở nước Anh- nhà viết kịch vĩ đại là một trong những tên tuổi tiêu biểu nhất. Rô-mê-ô và Giu-li-ét- mối tình đẹp đẽ, cao cả chiến thắng hận thù, đã trở thành vở bi kịch đầu tiên trong những bi kịch bất hủ của Sếch-xpia. | HS nghe |
|  | **I.Tìm hiểu chung.**  **1.Tác giả (1564-1616)** |
| **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu tác giả**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Yêu cầu HS trình bày kiến thức thu thập được về tác giả Sếch-xpia  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.  **Bước 3: Trao đổi thảo luận, báo cáo sản phẩm**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận.  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức. |  |
| - Uy-li-am Sêch-xpia (1564-1616) là nhà viết kịch thiên tài của nước Anh và của nhân loại thời Phục hưng – thời kì được coi là “*bước tiến bộ vĩ đại nhất từ trước đến bây giờ mà loài người chưa từng thất, một thời đại cần đến những con người khổng lồ và đã sinh ra được những con người khổng lồ*”. Sếch- xpia là một con người như thế.  - Sếch-xpia sinh tại thị trấn Xtra- phốt thuộc miền Tây Nam nước Anh với khung cảnh thiên nhiên thanh tú, những câu chuyện và bài hát dân gian sinh động, tươi tắn. Bố ông là một thương nhân buôn bán ngũ cốc, len dạ và đã từng giữ chức thị trưởng. Năm 1578 do gia cảnh sa sút, ông phải thôi học để mưu sinh. Năm 1585, ông lên Luân Đôn để kiếm sống và giúp việc và giúp việc cho đoàn kịch của Hầu tước Xtow-ren-giơ, về sau trở thành nhà hát Địa cầu. Chính tại đây ông đã đi từ thân phận người giữ ngựa cho khách, soát vé, nhắc vở, đóng vai phụ rồi trở thành diễn viên, nhà viết kịch và đạo diễn.  - Từ năm 1654-1612 các vở kịch của ông giữ vị trí thống trị kịch trường Anh. | - Nhà viết kịch vĩ đại của thời đại Phục hưng, nhà thơ có giọng điệu ngọt ngào. |
|  | - Sự nghiệp biên kịch vĩ đại của ông rất đồ sộ, phong phú: 37 vở hài kịch, bi kịch, chính kịch bằng thơ xen văn xuôi, trong đó có những vở thành kiệt tác: *Hăm –lét; Ô-ten-lô; Vua Lia; Người lái buôn thành Vơ-ni-dơ; Giấc mộng đêm hè; 12 chiếc ghê; Xê-da..*. Nhưng Sếch-xpia nổi tiếng nhất ở các vở bi kịch mà *Rô-mê-ô và Giu-li-et* là vở bi kịch đầu tiên.  - Đặc điểm nghệ thuật: Các tác phẩm của ông chủ yếu là hài kịch và kịch lịch sử, ông viết một cách rất tinh tế của nghệ thuật từ những năm cuối thế kỉ XVI, ông có phong cách nghệ thuật riêng trong sáng tác hài kịch của mình, riêng biệt và không giống với nghệ sĩ khác. |
| **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu tác phẩm**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Yêu cầu HS hoàn thành các nhiệm vụ học tập theo phiếu học tập số 1.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.  **Bước 3: Trao đổi thảo luận, báo cáo sản phẩm**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận.  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức. | Hoàn thành phiếu học tập số 1 trong thời gian 10 phút |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

**Học sinh điền thông tin vào bảng sau:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tìm hiểu về tác phẩm:** | **Trả lời** |
| 1. Vở kịch có mấy hồi? |  |
| 1. Các nhân vật chính? |  |
| 1. Mâu thuẫn cơ bản của vở kịch là gì? |  |
| 1. Nêu khái quát chủ đề của vở kịch? |  |

|  |  |
| --- | --- |
| HS trả lời, GV nhận xét và chốt kiến thức cơ bản. Ghi bảng. | **2. Tác phẩm.**  **a. Các nhân vật chính:**   * Rô-mê-ô * Giu-li-ét * Pa-rít (Cháu Vương chủ thành Vê-rô-na, người cầu hôn Giu-li-ét) * Ti-bân (Anh họ Giu-li-ét) * Mơ-kiu-xi-ô (Người nhà của Rô-mê-ô, Vương chủ thành Vê-rô-na) * Những người đưa thư…   **b. Mâu thuẫn cơ bản của vở bi kịch**: Khát vọng yêu đương và hoàn cảnh thù địch của dòng họ (xã hội)  **c. Chủ đề**:  - Khẳng định và ngợi ca sức mạnh của tình yêu tự do, khát vọng yêu đương, sức vươn dậy qua hoàn cảnh trói buộc, đe dọa để có tình yêu, hạnh phúc của con người.  - Lời kết án và tố cáo đanh thép thành kiến phong kiến, nguyên nhân thù hận của tình người của chủ nghĩa nhân văn. |
| **Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu đoạn trích**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Yêu cầu HS hoàn thành các nhiệm vụ học tập theo yêu cầu sau:  1. Trích đoạn được học gồm mấy nhân vật? Quan hệ giữa các nhân vật này như thế nào?  2. Đoạn trích xoay quanh sự kiện gì?  3. Nêu bối cảnh không gian và thời gian của trích đoạn? Vì sao cảnh tình tự- gặp gỡ của Rô-me-ô và Giu-li-ét luôn phải diễn ra trong khoảng thời gian và không gian như vậy?  4. Xác định thể loại của trích đoạn trên?  5. Nêu phương thức biểu đạt của văn bản kịch?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.  **Bước 3: Trao đổi thảo luận, báo cáo sản phẩm**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận.  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức. | **3. Trích đoạn Thề nguyền và vĩnh biệt:**  **a. Nhân vật**: Rô-mê-ô và Giu-li-ét.  - Quan hệ giữa hai nhân vật ở hai hồi khác nhau:  + Hồi hai: họ thuộc về hai dòng họ đối địch nhưng tình yêu của họ đã vượt lên và chiến thắng thế lực này.  + Hồi ba: họ là cặp tình nhân bị chia lìa bởi sự thù hận của hai dòng họ.  **b. Sự kiện:**  - Hồi II, cảnh II: Gặp gỡ (Thề nguyền).  - Hồi III, cảnh V: Chia tay (Vĩnh biệt)  (Trong đêm hội hóa trang, Rô-mê-ô gặp và yêu say đắm Giu-li-ét. Nàng cũng rất yêu chàng. Ngay đêm ấy, Rô-mê-ô quay lại, leo qua tường, đối diện với buồng ngủ của Giu-li-ét tình cờ đúng lúc Giu-li-ét cũng ra đứng bên cửa sổ. Đôi tình nhân thổ lộ lòng mình).  **c. Không gian và thời gian**:  - Hồi 2, cảnh II:  + Không gian: vườn nhà Giu-li-ét. (Đây là không gian ẩn chứa nhiều nguy hiểm, hàm chứa nhiều yếu tố bi kịch)  + Thời gian: đêm khuya, trăng sáng (Thời gian lãng mạn của những đôi tình nhân)  - Hồi 3, cảnh V:  + Không gian: trong phòng của Giu-li-et (nơi nhiều hiểm nguy vì bất cứ lúc nào cũng có người nhà Giu-li-et phát hiện)  + Thời gian: trước khi Rô-me-ô đi đày biệt xứ, lúc hai nhân vật phải chia tay.  Cảnh tình tự gặp gỡ giữa hai nhân vật luôn phải diễn ra trong khoảng thời gian, không gian như vậy vì tình yêu của họ không được sự chấp thuận của cha mẹ và dòng họ. Nếu họ bị phát hiện là gặp gỡ và yêu nhau thì sẽ bị ngăn cấm.  **d. Thể loại**: Kịch  **e. Phương thức biểu đạt**: Tự sự kết hợp biểu cảm. |

**HOẠT ĐỘNG 3. TỔ CHỨC ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**

*a. Mục tiêu:* Nắm được nội dung và nghệ thuật văn bản.

*b. Nội dung:* HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

*c. Sản phẩm:* HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

*d. Tổ chức thực hiện:*

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2:**

Giáo viên chia lớp thành 4 nhóm

- Nhóm 1,2 tìm hiểu nội dung thứ nhất ở Hồi 2, cảnh II: Thề nguyền (gặp gỡ); nội dung về lời thoại và tâm trạng của Rô-me-ô.

- Nhóm 3,4 tìm hiểu Hồi 3, cảnh V; nội dung về lời thoại và tâm trạng của Giu-li-et.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Khía cạnh khai thác | Lời thoại và tâm trạng của Rô-me-ô | Lời thoại và tâm trạng của Giu-li-et |
| Độc thoại (6 cặp đầu) | - Rô-me-ô có hành động nào để tìm gặp Giu-li-et sau buổi lễ hóa trang? Hành động đó chứng tỏ điều gì?  - Rô-me-ô so sánh vẻ đẹp của Giu-li-ét với gì?  - Từ đó cho thấy Rô-me-ô đã thể hiện tình yêu của mình như thế nào? | - Câu nói đầu tiên (“*Ối chao*”) nói lên tâm trạng gì của nàng?  - Tại sao trong lời tự độc thoại với mình Giu-li-et lại nói “*Chỉ có tên họ của chàng là thù địch với em thôi?*”. Chú ý cách cảm nhận của Giu-li-et về tiếng chim. |
| Đối thoại (10 cặp sau) | - Khi đối thoại với Giu-li-ét, Rô-me-ô đã có những suy nghĩ như thế nào?  - Những suy nghĩ đó xuất phát từ đâu? | Khi nói với Rô-me-ô nàng thể hiện suy nghĩ gì? |
| Tâm trạng nhân vật | Lời thoại của Rô-me-ô thể hiện tâm trạng, cảm xúc gì dành cho Giu-li-et? | Những lời thoại của Giu-li-ét chứng tỏ cảm xúc, tâm trạng gì của Giu-li-et ? |
| Ý nghĩa của lời thoại | Những rào cản, khó khăn của mối thù truyền kiếp có ngáng trở mối tình của họ không và những lời thoại ấy có ý nghĩa như thế nào? | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu cảnh hai, hồi hai**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV tổ chức HS tìm hiểu diễn biến tâm trạng của Rô-mê-ô và Giu-li-ét. Sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn, chia HS thành 2 nhóm (10p)  - GVphát phiếu học tập và yêu cầu các nhóm thực hiện điền các nội dung theo từng cột của nhóm mình. Thời gian của mỗi nhóm là 5 phút trên bảng phụ.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Các nhóm hoàn thành các câu hỏi cua nhóm mình  **Bước 3: Trao đổi thảo luận, báo cáo sản phẩm**  - Nhóm trưởng trình bày.  - GV gọi HS khác nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  - GV nhận xét. | **II. Tìm hiểu chi tiết:** |
|  | **1.Hồi II, cảnh II: Thề nguyền (Gặp gỡ)**  **a. Lời thoại và tâm trạng của Rô-mê-ô** |
| - Nhóm 1 báo cáo sản phẩm lời độc thoại của Rô-me-ô  + Rô-me-ô có hành động nào để tìm gặp Giu-li-et sau buổi lễ hóa trang? Hành động đó chứng tỏ điều gì?  + Rô-me-ô so sánh vẻ đẹp của Giu-li-ét với gì?  + Từ đó cho thấy Rô-me-ô đã thể hiện tình yêu của mình như thế nào?  - GV chốt ý và mở rộng nội dung kiến thức:  + Sau đêm hội hóa trang Rô-me-ô đã vượt tường vào nhà Giu-li-et. Hành động bất chấp sự nguy hiểm, thù địch.  → Thể hiện sự táo bạo, liều lĩnh, dũng cảm, dám chấp nhận mọi hiểm nguy để đến với tình yêu.  - Rô-mê-ô hình dung Giu-li-ét như ánh mặt trời, nàng tiên lộng lẫy dưới ánh trăng lỗng lẫy đang tỏa ánh hào quang bay bổng trên không trung… Cách nói khoa trương, khuôn sáo nhưng vẫn chân thành, nồng nàn, say đắm  - Thiên nhiên được nhìn qua điểm nhìn của nhân vật-chàng trai đang yêu: đêm trăng thanh sáng dát bạc trên những ngọn cây trìu quả là bối cảnh thơ mộng cho cuộc gặp tình cờ.  Ánh trăng không thật sáng, chỉ là mờ ảo để trang trí cho cuộc gặp gỡ tình tứ song đoan trang, trong sáng này.  Nhưng sự ngạc nhiên, ngưỡng mộ của Rô-mê-ô khi Giu-li-ét xuất hiện bên cửa sổ khiến chàng choáng ngợp, được so sánh với vầng dương từ phương đông tới chứ không so sánh với vầng trăng, ánh trăng là rất hợp lí.  - Tiếp theo, cái nhìn của chàng hướng vào đôi mắt của nàng. So sánh với hai ngôi sao và tự hỏi sao và mắt nếu đổi chỗ cho nhau thì sao nhỉ? Rồi vẻ đẹp của gò má, bàn tay, dẫn đến ước muốn được làm bao tay để ve vuốt má người đẹp… | **a.1. Lời độc thoại**:  - Vượt tường vào nhà Giu-li-ét  → Bất chấp sự hiểm nguy, liều lĩnh, táo bạo, mãnh liệt.  - Thể hiện sự ngưỡng mộ của mình: ví Giu-li-ét như mặt trời, đôi mắt – vì sao, gò má – ánh sáng ban ngày…  → Trái tim yêu chân thành đằm thắm.  - Dùng nhiều thán từ bộc lộ cảm xúc  + “Ôi”- choáng ngợp, say đắm.  + “Ước gì ta là chiếc bao tay… mơn trớn gò má ấy” – tình yêu cuồng nhiệt làm nảy sinh khao khát chinh phục, gần gũi ở Rô-me-ô  **a.2. Lời đối thoại:**  + Sẵn sàng từ bỏ họ tên của mình  + Vượt qua bức tường cao và sự nguy hiểm nhờ đôi cánh của tình yêu  + “Em nhìn tôi âu yến là tôi chẳng  ngại lòng hận thù”….  → Sức mạnh tình yêu vượt lên trên mọi nỗi sợ hãi vì “cái gì tình yêu có thể làm là tình yêu dám làm”  → Rô-me-ô là chàng trai mạnh mẽ, dũng cảm, dám vượt lên mọi trở ngại để được sống thật với cảm xúc, sự rung động của trái tim.  **a.3. Tâm trạng của Rô-me-ô:**  Tình cảm chân thành, dù ngôn ngữ có vẻ khoa trương và khuôn sáo, thể hiện trái tim trẻ đang yêu nồng nàn, say đắm, lần đầu được chiêm ngưỡng người mình yêu- thiên thần hạnh phúc của mình, tìm mọi cách, mọi lời có cánh để biểu hiện lòng mình chủ động và đầy đam mê. |
| Nhóm 2 trình bày nội dung tìm hiểu lời thoại và tâm trạng của Giu-li-ét: | **b. Lời thoại và tâm trạng của Giu-li-ét**  **b1. Lời độc thoại:**  **-** Hai tiếng “Ối chao” thốt lên khi nhìn xuống vườn, thấy Rô-mê-ô, chàng trai vừa gặp đã làm nảy sinh tình yêu sét đánh. Nàng ngạc nhiên, lo lắng, lúng túng, hàm chứa tiếng thở dài lo âu vì chợt nhớ đến hận thù hai họ; cũng chưa thật hiểu chàng đến đây để làm gì? Liệu chàng có thật yêu mình không?  - Sự thù hận của hai dòng họ cứ ám ảnh cả hai người trong suốt cuộc đối thoại (Rô-mê-ô: 3 lần; Giu-li-ét: 5 lần): *Tôi thù ghét cái tên của tôi; chẳng phải Rô-mê-ô, chẳng phải Mông-ta-ghiu; Từ nay tôi sẽ không bao giờ còn là Rô-mê-ô nữa;Chàng hãy khước từ cha chàng và từ chối dòng họ đi; chỉ có tên họ chàng là thù địch với em thôi, nơi tử, địa; họ mà bắt gặp anh…* |
|  | - Giu-li-ét khẳng định chỉ có sự thù hận của hai dòng họ, tình yêu của hai người không đột với hận thù ấy. Đây là quyết tâm xây đắp tình yêu của hai người.  - Hình ảnh thiên nhiên (âm thanh tiếng chim) không phải để khơi dậy hay khoét sâu hận thù mà chỉ để vượt lên trên hận thù, bất chấp hận thù. Cả hai đều ý thức được sự thù hận, song nỗi lo chung của cả hai là lo cho họ không được yêu nhau, không có được tình yêu của nhau.  **b.2. Lời đối thoại:**  - Khi nói với Rô-me-ô  + Vừa ngạc nhiên, vừa lo lắng vì sự xuất hiện của Rô-mê-ô  + Thật sự lo sợ cho tính mạng của chàng  + Kín đáo chấp nhận tình yêu của Rô-me-ô  → Giu-li-et là thiếu nữ chân thành, trong sáng, đón nhận tình yêu, bất chấp sự hận thù của hai dòng họ. Đó là khát vọng được sống thật với con người của mình.  **b.3. Tâm trạng của Giu-li-ét**:  - Giu-li-et khẳng định tình yêu tha thiết, mãnh liệt và chân thành, trong sáng dành cho Rô-me-ô  -Tâm trạng của Giu-li-ét không đơn giản như tâm trạng của Rô-mê-ô. Vì nàng là gái, yếu đuối hơn, dễ bị hoàn cảnh tác động hơn.  **c. Ý nghĩa của những lời thoại:**  - Những rào cản, khó khăn của mối thù truyền kiếp không thể ngáng trở tình yêu tha thiết, sâu đậm, chân thành của họ dành cho nhau. Vì tình yêu mà cả hai đều ghét bỏ chính tên họ của mình và sẵn sáng đổi nó để theo đuổi tình yêu  - Tình yêu chưa xung đột với thù hận mà chỉ diễn ra trên nền thù hận. Thù hận được nhắc tới không phải để khơi dạy, khoét sâu mâu thuẫn của 2 dòng họ mà chỉ để hướng tới cổ vũ sức mạnh để đôi bạn trẻ vững tin bước qua. Thù hận đã bị đẩy lùi, chỉ con tình người bao la, phù hợp với lý tưởng nhân văn. |

**Nhiệm vụ hai: Tìm hiểu hồi ba, cảnh năm**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV tổ chức HS tìm hiểu nhân vật Rô-mê-ô và Giu-li-ét ở đoạn trích cảnh III, hồi V.

Sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn, chia HS thành 2 nhóm (10p)

Nhóm 1: Nhân vật Giu-li-ét

Nhóm 2: Nhân vật Rô-me-ô

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS làm việc theo nhóm và trả lời.

**Bước 3: Trao đổi thảo luận, báo cáo sản phẩm**

**-**HS trình bày sản phẩm

- GV gọi HS khác nhận xét

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**

**Học sinh hoàn thiện phiếu học tập số 2:**

**Câu hỏi nhóm 1:**

Câu 1: Nhắc lại bối cảnh không gian, thời gian gặp gỡ của hai nhân vật trong cảnh II, hồi V?

Chính không gian và thời gian dự báo trước điều gì cho cả hai nhân vật?

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**

Câu 2: Trong lời đối thoại của Giu-li-ét nàng cảm nhận về âm thanh tiếng chim có gì đặc biệt?

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**

Câu 3: Trong những lời thoại tiếp theo của Giu-li-ét có gì mâu thuẫn? Từ đó bộc lộ tâm trạng gì của nàng?

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**

**Câu hỏi nhóm 2:**

Câu 1: Khi trời gần về sáng Rô-me-ô bộc lộ nỗi khát khao, mong muốn gì qua lời đối thoại với Giu-li-et?

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**

Câu 2: Trong câu thoại *“Mỗi lúc một sáng ư? Nỗi đau thương của chúng ta mỗi lúc một chìm vào tăm tối”*có gì tương phản giữa ánh sáng và tăm tối? Từ những lời thoại đó cho thấy tâm trạng gì của Rô-me-ô trước lúc ra đi, chia tay Giu-l-iet?

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**

Câu 3: Hãy tìm ra sự thay đổi trong âm hướng chính của tình yêu từ Hồi hai, cảnh II sang Hồi ba, cảnh V? Sự thay đổi này góp phần thể hiện chủ đề của văn bản như thế nào?

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**

|  |  |
| --- | --- |
| Các câu hỏi của nhóm 1:  - Câu hỏi 1: Nhắc lại bối cảnh không gian, thời gian gặp gỡ của hai nhân vật trong cảnh II, Hồi V?  - Chính không gian và thời gian dự báo trước điều gì cho cả hai nhân vật?  - HS nhóm 1 trả lời  - GV chốt ý và mở rộng kiến thức  + Không gian gặp gỡ: tại phòng Giu-li-ét. Không gian chứa nhiều hiểm nguy vì họ có thể bị người nhà Capiu lét phát hiện bất cứ lúc nào.  + Thời gian: rất ngắn ngủi, trước lúc Rô-me-ô phải đi đày biệt xứ  + Xuất hiện trong cảnh này cả hai nhân vật đều đặt trong hoàn cảnh gặp gỡ vừa hiểm nguy vừa báo hiệu sự chia lìa, xa cách, vĩnh biệt. Cả hai đều ý thức được hiện thực đầy phũ phàng, tai ương, mất mát xảy ra phía trước. Hoàn cảnh gặp gỡ trong không gian và thời gian đầy éo le, nghiệt ngã, ngang trái như vậy đã chi phối đến lời thoại và tâm trạng của hai nhân vật.  - Câu hỏi 2: Trong lời đối thoại của Giu-li-ét bộc lộ cảm xúc gì? nàng cảm nhận về âm thanh tiếng chim có gì đặc biệt?  HS trả lời  GV chốt và mở rộng ý: Lời thoại của Giu-li-ét: **“***Đúng là con sơn ca đang cất tiếng hót lạc điệu, giọng nó mới chối tai làm sao! Người ta bảo tiếng sơn ca êm ái, thánh thót, bởi nó khéo phân chia cung bậc, nhưng chẳng phải vậy đâu, bởi nó chia lùa anh và em thôi. Người ta bảo sơn ca xưa đôi mắt với giống cóc nhái, sao chúng chẳng đổi cả giọng cho nhau, vì tiếng hót hôm nay chi bằng chúng ta phải kinh hoàng ròi nhau, nó như tiếng kèn pường săn đuổi bắt anh rời khỏi nơi đây. Anh ơi đi đi…*”.  Nàng Giu-li-et cảm nhận về âm thanh tiếng chim sơn ca rất khác biệt. Không giống với đặc trưng vốn có của tiếng chim. Nàng phủ nhận âm thanh êm ái, thánh thót vốn có của loài chim sơn ca. Bởi âm thanh đó không đến từ chính giá trị của tiếng hót sơn ca mà chính từ hiện thực đầy tai ương, chết chóc, hiểm nguy ở phía trước đang đón chờ. Âm thanh ấy dự báo sự chia lìa, xa cách mà không biết hẹn ngày trở lại.  - Câu hỏi 3: Trong những lời thoại tiếp theo của Giu-li-ét có gì mâu thuẫn? Từ đó bộc lộ tâm trạng gì của nàng?  Nhóm 2 trình bày sản phẩm thông qua các câu hỏi:  Câu hỏi của nhóm 2:  - Câu hỏi 1: Khi trời gần về sáng Rô-mê-ô bộc lộ nỗi khát khao, mong muốn gì qua lời đối thoại với Giu-li-et?  *-* Câu hỏi 2: Trong câu thoại *“Mỗi lúc một sáng ư? Nỗi đau thương của chúng ta mỗi lúc một chìm vào tăm tối”*có gì tương phản giữa ánh sáng và tăm tối?  Từ những lời thoại đó cho thấy tâm trạng gì của Rô-me-ô trước lúc ra đi, chia tay Giu-liet?  Câu hỏi 3: Hãy tìm ra sự thay đổi trong âm hướng chính của tình yêu từ Hồi hai, cảnh II sang Hồi ba, cảnh V? Sự thay đổi này góp phần thể hiện chủ đề của văn bản như thế nào?  - HS trả lời  - GV bổ sung, chốt lại ý chính:  + Âm hưởng chính trong trích đoạn thuộc Hồi hai, cảnh II là sự chiến thắng của tình yêu trước mọi vật cản (hữu hình: bức tường; vô hình: lòng hận thù). Cả hai đều hiểu rõ sự hận thù của ha dòng họ nhưng họ vẫn can đảm để đến với rung động của trái tim.  + Âm hưởng chính trong đoạn trích thuộc Hồi hai, cảnh V là sự chiến bại của tình yêu trước số phận và tai ương (ở điểm này, có thể giúp HS nhận thức rõ vai trò của tội lội bi kịch: chính Rô-mê-ô đã tham dự vào bi kịch này khi chàng giết Ti-bân). Luôn có những dấu hiệu báo trước cái chết và bi kịch (cách các nhân vật cảm nhận về nhau trước khi chia tay). | **2. Hồi 3, cảnh V: Vĩnh biệt (Chia ly)**  **a. Nhân vật Giu-li-et:**  - Muốn níu kéo người yêu ở lại (*Anh đi ư? Trời còn lâu mới sáng. Anh ơi, anh cứ tin lời em nói)*  - Khi trời sáng: giọng điệu thúc giục, vội vàng, hoảng hốt ( *Trời sáng rồi, trời sáng rồi! Anh ơi, đi đi, đi ngay đi; Anh ơi, anh đi đi. Trời mỗi lúc một sáng*).  - Cách cảm nhận của Giu-li-ét về tiếng chim sơn ca: nàng phủ nhận âm thanh êm ái, thánh thót vốn có của loài chim sơn ca. →dự báo sự chia lìa, xa cách mà k biết hẹn ngày trở lại.  - Trong lời thoại của Giu-li-ét chứa đựng nhiều mâu thuẫn:  + Giữa 1 bên là hiện thực tàn khốc, nghiệt ngã không thể thay đổi khi Rô-me-ô phải ra đi “*em nhìn thấy anh đứng dưới đấy như thây ma nằm dưới mồ…”*  + Một bên luôn mong muốn, khát khao được sống mãi trong tình yêu “*anh ơi có bao giờ chúng ta lại được gặp nhau nữa không?”*  - Tâm trạng:  → Sự đau đớn, mâu thuẫn giằng xé, bi quan trước hiện thực nghiệt ngã, phũ phàng. Nhưng dù có xa cách, chia lìa trong đau đớn thì Giu-li-et vẫn luôn hi vọng, khát khao, có niềm tin vào tình yêu vĩnh cửu.  **b. Nhân vật Rô-me-ô**  - Khát khao, hy vọng, mong muốn thiết tha, quyết tâm ở lại không muốn rời xa tình yêu “*anh tha thiết muốn ở lại nơi đây, chẳng còn lòng nào cất bước”.*  “*Nhất định là sẽ có. Một ngày kia chúng ta sẽ ngồi bên nhau…ôn lại những nỗi ngậm ngùi ngày hôm nay*”  - Trong lời thoài của Rô-mê-ô có sự tương phản giữa ánh sáng và bóng tối rõ rệt. Ánh sáng của ban ngày cũng chính là báo hiệu tương lai đầy u ám, đen tối. Bởi khi mặt trời lên là lúc Rô-mê-ô phải giã từ Giu-li-et để đi đày. Đó là một tương lai đầy thê thảm, mịt mù ở phía trước. Bi kịch, xung đột trong nhân vật thể hiện giữa một bên là hi vọng về tương lai tình yêu viên mãn hạnh phúc với một bên là đau xót khi phải chia tay người yêu  - Tâm trạng: lo âu, bất an, tiếc nuối. Nhưng ẩn sâu là trái tim luôn tràn đầy niềm tin, khát khao và hy vọng.  **3. Tiểu kết**  **\* Tính chất bi kịch của đoạn trích:**  **-** Hồi 2, cảnh II: âm hưởng chính là sự chiến thắng của tình yêu trước mọi vật cản (hữu hình là bức tường, vô hình là sự thù hận của 2 dòng họ)  - Hồi 3, cảnh V: âm hưởng chính là sự chiến bại của tình yêu trước số phận và tai ương. Luôn có dấu hiệu báo trước cái chết và bi kịch.  \* **Chủ đề của đoạn trích:**  - Ca ngợi tình yêu tự do, khát vọng yêu đương trong sự đối đầu của nó với thù hận và với những luật lệ hà khắc của xã hội phong kiến.  - Sức vươn dạy qua hoàn cảnh trói buộc, đe dọa để có được tình yêu, hạnh phúc của con người. |

**HOẠT ĐỘNG 4. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TÌM HIỂU PHẦN TỔNG KẾT**

*a. Mục tiêu:* Giúp HS khái quát nghệ thuật, nội dung, ý nghĩa của văn bản “Thề nguyền và vĩnh biệt ”, rút ra cách đọc hiểu văn bản bi kịch.

*b. Nội dung:*

- GV sử dụng KT đặt câu hỏi, tổ chức hoạt động cá nhân .

- HS làm việc cá nhân, trình bày sản phẩm, quan sát và bổ sung.

*c. Sản phẩm:* Câu trả lời của HS .

*d. Tổ chức thực hiện*

|  |  |
| --- | --- |
| **III. Tổng kết** | |
| - GV đặt câu hỏi đề HS trả lời:  - Khái quát nội dung chính của đoạn trích?  - Đoạn trích thành công trên những yếu tố nghệ thuật nào?  - Nhận xét và chốt kiến thức.  Qua việc tìm hiểu văn bản kịch này em hãy rút ra cách để đọc, tìm hiểu 1 văn bản kịch? | **1. Nội dung**:  - Khẳng định tình yêu trong sáng và chân thành của hai nhân vật chính.  - Ca ngợi tình yêu con người là một nội dung của chủ nghĩa nhân văn.  - Mối tình của họ khẳng định sức sống vươn dậy trên mọi hoàn cảnh của con người. Mối tình đó cũng là lời kết án đanh thép, tố cáo thành kiến phong kiến, nguyên nhân thù hận của tình người, của chủ nghĩa nhân văn.  **2.** **Nghệ thuật**:  - Xây dựng tình huống là bối cảnh không gian và thời gian tinh tế, hợp lý với cuộc trò chuyện của hai nhân vật, làm nổi bật tính chất của bi kịch tình yêu nam nữ.  - Ngôn ngữ kịch: Sử dụng các lời thoại linh hoạt, cách nói, lối nói hồn nhiên của hai nhân vật, cách sử dụng lối nói của nhau để xóa đi sự ngăn cách mà hận thù tạo ra.  -Hành động kịch: Đẩy các tình tiết đến cao trào và xung đột của kịch…  -Tính chất bi kịch: bức tường cao chia cắt hai nhân vật (tả thực và tượng trưng)-) xung đột giữa khát vọng cao đẹp của nhân vật với đời sống thực tiễn của xã hội (sự hận thù giữa hai dòng họ).  - Nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật, đặc biệt thành công ở những đoạn độc thoại nội tâm..  **3.Cách đọc văn bản bi kịch:**  + Đi sâu phân tích nhân vật chính trong bi kịch.  + Hai kiểu chính trong xung đột trong bi kịch: Xung đội giữa những khát vọng đẹp đẽ của nhân vật với tình trạng không thể thực hiện được điều đó trong thực tiễn; Xung đột nằm trong chính nhân vật. |

**HOẠT ĐỘNG 5. LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG**

*a. Mục tiêu:* Củng cố lại kiến thức đã học. Giúp HS vận dụng kiến thức về văn bản kịch vào thực tế đời sống.

*b. Nội dung:* Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

*c. Sản phẩm:* Kết quả của HS.

*d. Tổ chức thực hiện:*

**1. Luyện tập**

- GV yêu cầu HS: *Viết một đoạn văn ngắn (8 – 10 dòng) phân tích diễn biến tâm trạng của Rô-mê-ô hoặc Giu-li-ét.*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, viết bài.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.

|  |  |
| --- | --- |
| **2. Vận dụng** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **\*GV giao nhiệm vụ:** Các nhóm chọn các nhiệm vụ sau:  - Đóng vai 2 nhân vật Rô-me-ô và Giu-li-ét  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe yêu cầu và thực hiện trong, ngoài giờ học.  - GV theo dõi, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá | **\*Định hướng**  **-** Sân khấu hóa: Biểu diễn lại đoạn trích bằng hình thức kịch sân khấu  **\*Dự kiến**  - Mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu: HS hoàn thành tốt. |
| **\* HƯỚNG DẪN HỌC Ở NHÀ**  **-** Ôn lại và nắm chắc kiến thức đã học  - Hoàn thiện bài tập.  - Soạn bài: *Tôi muốn được là tôi toàn vẹn* (LƯU QUANG VŨ) | |

**Giáo viên soạn:**

1. Cô **Bùi Hồng Hạnh**, trường Song ngữ quốc tế Horizon, HN, đt: 0915395085

2. Cô **Ngô Thị Hiền**, trường THPT Lý Tử Tấn, HN, đt: 0988600303